

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 106/2019/HS-ST
Ngày: 23/10/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **Trương Thị Tuyết Linh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà: **Nguyễn Thị Mỹ Lệ**

2/ Ông: **Phạm Thành Trại**

Thư ký phiên tòa bà **Huỳnh Thị Tú Hà** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa ông **Duy Ngọc Thái** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2019/TLST- HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2019/QĐXXST-HS ngày 03/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **BÙI LÊ MINH T (B)** ; Sinh năm: 1988, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp TQ, xã TLĐ, huyện CT- Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hóa: 6/12 ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam.

Con ông: Bùi Dương N (1958) và bà Lê Thị Ngọc L (1956)

Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Không.

Tiền sự: - Ngày 24/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng. Chấp hành xong ngày 12/12/2018.

Nhân thân: Ngày 28/11/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 11/2006/HSST ngày 28/11/2006. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2007, đã được xóa án.

Ngày 13/5/2019 bị Công an huyện Châu Thành lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” và “Hủy hoại tài sản của người khác”.

Tạm giữ ngày 31/5/2019. Tạm giam ngày 06/6/2019.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1/ Đoàn Hữu K ; sinh năm: 1991 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp TĐ, xã TCN- CT- Tiền Giang.
2/ Lâm Ngọc N ; sinh năm: 1972 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp TQ, xã TLĐ, huyện CT- Tiền Giang.
3/ Nguyễn Thị Kim Y ; sinh năm: 1976 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp ALA, xã LHL, huyện CG - Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Đoàn Thị V ; sinh năm: 1993 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp TĐ, xã TCN- CT- Tiền Giang.
2/ Nguyễn Thanh S ; sinh năm: 1997 (Có mặt)
Nơi cư trú: Ấp TP1, xã TLĐ, huyện CT-Tiền Giang.
3/ Nguyễn Hữu L ; sinh năm: 1970 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Số 541/1 AB, phường 5, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.
4/ Giang Văn P ; sinh năm: 1977 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp DK, xã HT2, huyện MX - Sóc Trăng.

Người làm chứng:

1/ Nguyễn Trần Thanh N ;sinh năm: 2000 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp TP, xã THT, huyện TP - Tiền Giang.
2/ Đoàn Thị D ; sinh năm: 1973 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp TP1, xã TLĐ, huyện CT- Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thời gian trong tháng 5 năm 2019, BÙI LÊ MINH T đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ ngày 15/5/2019, BÙI LÊ MINH T đi bộ từ nhà đến nhà trọ BS tọa lạc ấp Tân Quới, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, T thấy nhà trọ không khóa cửa nên T đi vào lấy trộm xe mô tô hai bánh Wave S màu đỏ biển số 63B3-069.43 của anh Đoàn Hữu K, sinh năm 1991 ngụ ấp Thân Đạo, xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang dựng trước cửa nhà trọ BS không ai trông coi. Sau đó T dẫn xe về nhà và sáng hôm sau mang xe đi cầm cho Nguyễn Thanh S (M), sinh năm 1997 ngụ Ấp TP1, xã TLĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang với số tiền là 2.500.000đồng, S mới trả cho T 1.500.000 đồng, T tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 23 giờ ngày 29/5/2019, BÙI LÊ MINH T đi bộ từ nhà đến chợ Mới thuộc xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang lấy trộm 8,4 kg trái cây (xoài, ổi), 01 cái thùng xốp màu trắng của chị Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1976 ngụ Ấp ALA, xã LHL, huyện CG, tỉnh Tiền Giang, T qua tủ bán bánh mì của chị Lâm Ngọc N, sinh năm 1972 ngụ ấp Tân Quới, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang lấy 3,5 đòn chả lụa loại 0,5kg/đòn. Sau đó, T bỏ trái cây và chả lụa vừa trộm được vào thùng xốp và đem đi cất giấu. Sau đó, T đi bộ ngang nhà trọ BS tọa lạc ấp Tân Quới, xã Tân Lý Đông, huyện Châu

Thành, tỉnh Tiền Giang thấy nhà trọ không khóa cổng rào nên T đi vào trong lấy trộm một xe mô tô hai bánh biển số 63X4-6307 và một mũ bảo hiểm để trên xe của anh Đoàn Hữu K, xe dựng trước phòng trọ số 3 không người trông coi. Tiếp đó, T lấy một đôi dép màu trắng bạc có chữ Niken màu đen rồi dắt bộ xe đi về nhà. Sau đó, T mở khóa xe và điều khiển xe 63X4-6307 đi đến chỗ giấu thùng trái cây và chở về nhà. Đến ngày 31/5/2019 thì bị Công an phát hiện thu giữ tang vật.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 98 ngày 07/6/2019, số 91 ngày 31/5/2019 và số 139 ngày 05/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Wave S màu đỏ có số khung 310BY229953, số máy 43E1802513 có giá trị là 9.000.000 đồng; 01 xe mô tô hai bánh kiểu dáng Wave alpha, màu S đen biển số 63X4-6307 có giá trị là 5.000.000 đồng; 01 thùng xốp màu trắng trị giá 10.000 đồng, 1,1 kg ổi trị giá 11.000 đồng, 7,3 kg xoài trị giá 219.000 đồng, 3,5 đôn chả lụa loại 0,5kg/đôn trị giá 210.000 đồng, 01 đôi dép màu trắng bạc có chữ Nike màu đen trị giá 20.000 đồng, 01 cái nón bảo hiểm màu đen có chữ Nón S trị giá 20.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 14.490.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS-CT ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo BUI LÊ MINH T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng như Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án đã thực hiện theo đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng hay quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Xét về tố tụng các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện một cách đầy đủ và đúng theo qui định của luật tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo BUI LÊ MINH T khai nhận trong tháng 5 năm 2019 bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang cụ thể: Vào khoảng 01 giờ ngày 15/5/2019, bị cáo đi bộ đến nhà trọ BS tọa lạc ấp Tân Quới, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang lấy trộm xe mô tô hai bánh hiệu Wave S biển số 63B3-069.43 của anh Đoàn Hữu K đem đi cầm cho anh Nguyễn Thanh S với số tiền là 2.500.000 đồng, anh S trả trước cho bị cáo 1.500.000 đồng, bị cáo tiêu xài cá nhân hết. Tiếp đến ngày 29/5/2019, vào khoảng 23 giờ bị cáo đi đến chợ Mới thuộc xã Tân Lý Đông lấy trộm 8,4kg trái cây (xoài và ổi) và 01 cái thùng xốp của chị

Nguyễn Thị Kim Y, lấy trộm của chị Lâm Ngọc N 3,5 đòn chả lụa loại 0,5kg/đòn đem đi cất giấu. Sau đó bị cáo đi đến nhà trọ BS, thấy nhà trọ không khóa cổng rào nên đi vào lấy trộm xe mô tô hai bánh biển số 63X4-6307 và 01 nón bảo hiểm để trên xe của anh Đoàn Hữu K cùng 01 đôi dép màu trắng bạc để trước cửa phòng trọ số 3 đem về nhà đến ngày 31/5/2019 thì bị phát hiện và bị bắt. Tài sản bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp có được có tổng giá trị là 14.490.000đồng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố để cấu thành tội, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xuất phát từ bản tính tham lam ý thức xem thường pháp luật, bị cáo BÙI LÊ MINH T đã một lần bị Tòa án xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo phải biết tỏ ra ăn năn hối cải chấp hành tốt pháp luật và tìm cho mình một việc làm ổn định nhằm tạo thu nhập cho bản thân nhưng ở đây bị cáo không thực hiện được điều đó mà lại tiếp tục thực hiện hành vi sai phạm. Ngày 24/3/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng, bị cáo chấp hành xong ngày 12/12/2018. Sau khi về địa phương, hòa nhập cùng cộng đồng bị cáo lại tiếp tục ăn chơi liêu lỏng và để có tiền phục vụ cho nhu cầu tiêu xài của bản thân bị cáo lại nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Để thực hiện ý định này từ ngày 15 đến ngày 29/5/2019 bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Đoàn Hữu K cùng các tài sản như trái cây, thùng xốp, chả lụa của chị Nguyễn Thị Kim Y và chị Lâm Ngọc N với tổng giá trị tài sản là 14.490.000đồng. Bản thân bị cáo vẫn ý thức được tài sản mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt là tài sản riêng hợp pháp của người khác được pháp luật Nhà nước bảo hộ nhưng chỉ vì tham lam, lười lao động bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi của mình. Trong vụ án này, bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội, căn cứ vào điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự xem là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Với hành vi này Hội đồng xét xử cần phải nghiêm trị để răn đe và giáo dục cho bị cáo trở thành người dân lương thiện sau này.

[4] Xét thấy bị cáo có thật thà thú nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại xong, Hội đồng xét xử xem đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Đối với anh Nguyễn Thanh S khi nhận cầm xe 63B3-069.43 do không biết xe này do bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành không xử lý là có căn cứ.

Đối với anh Đoàn Hữu K đã nhận lại tài sản, chị Nguyễn Thị Kim Y và chị Lâm Ngọc N không yêu cầu bị cáo bồi thường, vì vậy việc vắng mặt của anh K, chị Y, chị N tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến quyền lợi của các đương sự nếu sau này có yêu cầu sẽ phát sinh bằng vụ án khác.

[6] Về dân sự: Đối với số tiền 1.500.000đồng anh S nhận cầm xe 63B3-069.43, nay anh S không yêu cầu bị cáo trả lại, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với xe mô tô biển số 63X4-6307 do anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1970 ngụ 541/1 AB, phường 5, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu, Anh L cho anh K mượn làm phương tiện đi lại và xe mô tô hai bánh nhãn hiệu

Wave S không biển số màu đỏ có số khung 310BY229953, số máy 43E-1802513 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 63B3-069.43 là của chị Đoàn Thị V, sinh năm 1993 ngụ ấp Thân Đạo, xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đứng tên sở hữu, chị V cho anh K mượn để làm phương tiện đi lại. Anh L và chị V đã có lời khai giao quyền quyết định cho anh K và đề nghị trả xe cho anh K, vì vậy cơ quan điều tra đã xử lý bằng cách trao trả hai xe mô tô nói trên cho anh K là có căn cứ.

Chị Nguyễn Thị Kim Y và chị Lâm Ngọc N không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 01 cái thùng xốp màu trắng, 8,4kg trái cây và 3,5 đôn chả lụa.

[6] Về vật chứng: - Đối với trái cây và chả lụa là thực phẩm đã hư hỏng nên cơ quan điều tra lập biên bản tiêu hủy là có căn cứ.

- Một cái nón bảo hiểm màu đen có chữ Nón S là tài sản của anh Đoàn Hữu K, anh không yêu cầu nhận lại; 01 thẻ ATM của ngân hàng BIVN có chữ số GIANG VAN PHAT 9704 1801 0429 5704 là tài sản của anh Giang Văn P, sinh năm 1977 ngụ Ấp DK, xã HT2, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng bị mất ngày 17/5/2019, anh Phát đã làm lại thẻ và không yêu cầu nhận lại; 01 đôi dép màu trắng bạc có chữ Nike màu đen. Xét thấy các vật chứng trên hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Một đôi dép quai kẹp có chữ BIORENCATHA; 01 cái nón lưỡi trai màu vàng nhạt có chữ American 77; 01 cái khẩu trang bông màu xanh rêu trắng; 01 cái đèn sạc đội đầu có chữ D203; 01 thanh K loại tròn dài 39cm, đường kính 02cm, một đầu gắn tay nhựa màu đen, một đầu gắn miếng kim loại hình bán nguyệt kích thước 15x5,5cm, dưới tay cầm có thanh K loại dài 43cm mũi nhọn, cán nhựa dài 09cm; 01 biển số xe 52M4-5649; 01 cái quần short Jean màu xám có chữ BLUE EX; 01 cái áo thun ngắn tay màu đen có chữ PARIS màu trắng; 02 con dao (01 dao cán gỗ, 01 dao cán nhựa dài 32cm) là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nhưng bị cáo không có yêu cầu nhận lại và các tài sản này hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Một bình bông bằng kim loại màu vàng cao 38cm, đường kính 16cm và 01 điện thoại di động Mobell màu đỏ - đen, loại bàn phím là tài sản cá nhân của bị cáo cần trao trả lại cho bị cáo.

[7] Về thu lợi bất chính: Đối với số tiền bị cáo cầm xe cho anh S có được là 1.500.000đồng cần buộc bị cáo nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo BÙI LÊ MINH T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo BÙI LÊ MINH T 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 31/5/2019.

2/ Về dân sự: Ghi nhận anh Đoàn Hữu K đã nhận lại tài sản xong. Chị Nguyễn Thị Kim Y, chị Lâm Ngọc N và anh Nguyễn Thanh S không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản đã mất và số tiền anh S nhận cầm xe.

3/ Về vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm b, c khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Một cái nón bảo hiểm màu đen có chữ Nón S; 01 thẻ ATM của ngân hàng BIVN có chữ số GIANG VAN PHAT 9704 1801 0429 5704; 01 đôi dép màu trắng bạc có chữ Nike màu đen; 01 đôi dép quai kẹp có chữ BIORENCATHA; 01 cái nón lưỡi trai màu vàng nhạt có chữ American 77; 01 cái khẩu trang bông màu xanh rêu trắng; 01 cái đèn sạc đội đầu có chữ D203; 01 thanh K loại tròn dài 39cm, đường kính 02cm, một đầu gắn tay nhựa màu đen, một đầu gắn miếng kim loại hình bán nguyệt kích thước 15x5,5cm, dưới tay cầm có thanh K loại dài 43cm mũi nhọn, cán nhựa dài 09cm; 01 biển số xe 52M4-5649; 01 cái quần short Jean màu xám có chữ BLUE EX; 01 cái áo thun ngắn tay màu đen có chữ PARIS màu trắng; 02 con dao (01 dao cán gỗ, 01 dao cán nhựa dài 32cm).

-Trả cho bị cáo một bình bông bằng kim loại màu vàng cao 38cm, đường kính 16cm và 01 điện thoại di động Mobell màu đỏ - đen, loại bàn phím, số imel1: 810093600044218, imel2: 810094600044218, có pin.

(Vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 09/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành).

- Buộc bị cáo nộp số tiền 1.500.000đồng nộp ngân sách nhà nước.

4/ Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Buộc bị cáo phải chịu là 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Các đương sự
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trương Thị Tuyết Linh